

Bản án số: 37/2024/DS-ST

Ngày: 23-8-2024

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tấn Bửu là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP P Đ. Địa chỉ: Số 41-45, Lê Duẩn, phường B N, Q 1, Thành phố HCM. Người đại diện theo pháp luật ông Trịnh Văn Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Phú Q – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP P Đ - Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Tân Châu. Ông Lương Phú Q ủy quyền lại cho ông Đỗ Duy K, sinh năm 1978; Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P Đ. Địa chỉ: Số 104, Tôn Đức Thắng, phường L T, thị xã T C, tỉnh A G (giấy ủy quyền ngày 19/02/2024, ông Khương có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Tấn B, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị M H, sinh năm 1982; Cùng cư trú: Tổ 12, ấp T P B, xã T A, thị xã T C, tỉnh A G (ông B có mặt, bà H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/02/2024, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P Đ (gọi tắt là OCB), ông Đỗ Duy K trình bày:

Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có ký kết với OCB nhiều hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

- Ngày 25/8/2021, OCB có xác lập hợp đồng tín dụng số 0391/2021/HĐTD-OCB-CN với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H. Số tiền vay là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 10,5%/năm cố định trong 03 tháng đầu, áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh lãi định kỳ 06 tháng/lần, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, phương thức trả nợ: trả lãi và vốn gốc định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 3.334.000 đồng, kỳ cuối trả 3.284.000 đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 10/9/2021. Trong quá trình vay, ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thực hiện việc trả lãi và vốn gốc cho OCB tổng số tiền tính đến ngày 09/4/2024 là 157.655.255 đồng, số tiền vi phạm hợp đồng phải thanh toán tạm tính từ ngày 10/4/2024 đến ngày 23/8/2024 tổng cộng là 97.026.549 đồng (trong đó: nợ vốn gốc: 92.797.410 đồng, nợ lãi là 4.229.139 đồng).

- Ngày 23/9/2021, OCB có xác lập hợp đồng tín dụng số 0427/2021/HĐTD-OCB-CN với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H. Số tiền vay là 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 10,5%/năm cố định trong 03 tháng đầu, áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh lãi định kỳ 06 tháng/lần, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, phương thức trả nợ: trả lãi và vốn gốc định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, số tiền gốc trả mỗi kỳ là 1.500.000 đồng, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 10/10/2021. Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thực hiện việc trả lãi và vốn gốc cho OCB tổng số tiền tính đến ngày 09/4/2024 là 68.718.532 đồng, số tiền vi phạm hợp đồng phải thanh toán tạm tính từ ngày 10/4/2024 đến ngày 23/8/2024 tổng cộng là 45.568.069 đồng (trong đó: nợ vốn gốc: 43.494.501 đồng, nợ lãi là 2.073.568 đồng).

- Ngày 01/12/2022, OCB có xác lập hợp đồng tín dụng số 0857/2022/HĐTD-OCB-CN với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H. Số tiền vay là 85.000.000 (tám mươi lăm triệu) đồng, thời hạn vay là 46 tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 16%/năm cố định trong 03 tháng đầu, áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh lãi định kỳ 06 tháng/lần, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, phương thức trả nợ: trả lãi và vốn gốc định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, số tiền gốc trả mỗi kỳ là 1.848.000 đồng, kỳ cuối trả 1.840.000 đồng, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 05/01/2023. Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thực hiện việc trả lãi và vốn gốc cho OCB tổng số tiền tính đến ngày 04/5/2024 là 47.299.023 đồng, số tiền vi phạm hợp đồng phải thanh toán tạm tính từ ngày 05/5/2024 đến ngày 23/8/2024 tổng cộng là 55.675.678 đồng (trong đó: nợ vốn gốc: 53.584.000 đồng, nợ lãi là 2.091.678 đồng).

Để đảm bảo cho khoản vay cho 03 hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thể chấp cho OCB theo hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2023, tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 43,

tờ bản đồ số 24, diện tích 112,7m² đất ở nông thôn, tọa lạc tại xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS12129 do Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 27/11/2019, được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Tân Châu ngày 25/8/2021 và công chứng tại Văn phòng Công chứng Ngô Chiến (phường Long Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang).

Đối với 03 hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H đã vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ trả lãi và vốn gốc theo như cam kết trong hợp đồng tín dụng, mặc dù OCB đã nhiều lần liên hệ, tạo điều kiện việc trả nợ nhưng không có kết quả và chuyển sang nợ quá hạn theo quy định.

Ngân hàng OCB yêu cầu ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H cùng có trách nhiệm thanh toán nợ theo 03 hợp đồng tín dụng nêu trên, số tiền tạm tính đến ngày 23/8/2024 tổng cộng là 198.270.296 đồng (trong đó: vốn gốc 189.875.911 đồng, nợ lãi là 8.394.385 đồng), yêu cầu tiếp tục tính lãi vay phát sinh sau ngày 23/8/2024 với lãi suất theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi ông B, bà H thanh toán toàn bộ số nợ cho OCB. Đồng thời, OCB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của các khoản vay theo hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021 được ký kết giữa OCB với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho OCB.

- Bị đơn ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H cùng trình bày:

Ông bà thừa nhận có ký kết và nhận đủ số tiền theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp với OCB, sau khi vay có thực hiện việc trả vốn gốc và lãi nhưng đã ngưng trả lãi từ tháng 04/2024 cho đến nay và hiện nay còn nợ theo 03 hợp đồng tín dụng nêu trên, số tiền tạm tính đến ngày 23/8/2024 tổng cộng là 198.270.296 đồng (trong đó: vốn gốc 189.875.911 đồng, nợ lãi là 8.394.385 đồng) như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày nêu trên. Quá trình vay, ông bà đã vi phạm hợp đồng tín dụng như không thực hiện trả lãi và vốn gốc cho OCB như đã thỏa thuận.

Đối với tài sản thế chấp cho OCB khi vay theo hợp đồng thế chấp 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 43, tờ bản đồ số 24, diện tích 112,7m² đất ở nông thôn, tọa lạc tại xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS12129 do Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 27/11/2019, hiện nay vẫn còn thế chấp cho OCB Tân Châu, không có chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho, cầm cố, cho thuê...cho người thứ ba nào khác.

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/6/2024, tài sản của ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H đã thế chấp cho OCB vẫn còn nguyên hiện trạng và duy trì theo hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021.

Tòa án tiến hành lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của nguyên đơn cung cấp, thực hiện hòa giải nhưng không thành. Ngoài các tài liệu, chứng cứ do đương sự giao nộp, các đương sự không cung cấp, giao nộp thêm tài

liệu, chứng cứ nào khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Quá trình thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự...đều thực hiện đúng quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn bà Nguyễn Thị M H vắng mặt phiên tòa lần thứ hai, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và yêu cầu của người tham gia tố tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, buộc ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P Đ theo các hợp đồng tín dụng với số tiền tổng cộng là 201.001.500 đồng. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021 để đảm bảo cho việc thi hành án. Ông B và bà H phải chịu chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP P Đ khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H cùng có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết, bị đơn có đăng ký thường trú tại: Tổ 12, ấp T P B, xã T A, thị xã T C, tỉnh A G. Xét yêu cầu của đương sự là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Thị M H đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do cũng như không có người đại diện tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung:

Ngân hàng TMCP P Đ yêu cầu ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H cùng có trách nhiệm thanh toán một lần số tiền theo các hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 23/8/2024 là 198.270.296 đồng, ngoài ra bị đơn còn phải chịu tiền lãi, phí phạt phát sinh kể từ sau ngày 23/8/2024 theo mức lãi suất của các hợp đồng tín dụng đã xác lập cho đến khi ông B, bà H thanh toán hết toàn bộ số nợ cho OCB.

Đồng thời, yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp đã ký kết để đảm bảo việc thi hành án. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét, giữa OCB với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thỏa thuận, xác lập hợp các đồng tín dụng số: 0391/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 25/8/2021; 0427/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 23/9/2021; 0857/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 01/12/2022 và hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021 trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, hình thức của hợp đồng tuân thủ quy định của pháp luật. Các bên tham gia giao dịch đều là người có đủ năng lực hành vi dân sự nên đây là giao dịch dân sự hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại các Điều 117, 119, 295, 318, 463 Bộ luật dân sự 2015.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Hợp đồng được ký kết giữa hai bên có hiệu lực pháp luật và hai bên cùng có nghĩa vụ thực hiện. Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H không thực hiện đúng và trách nhiệm của bên vay, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của OCB. Vì vậy, OCB yêu cầu ông B, bà H có trách nhiệm trả một lần số tiền vốn đã vay là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 351 Bộ luật dân sự 2015, cụ thể "*Bên có nghĩa vụ mà vi phạm nghĩa vụ thì phải chịu trách nhiệm dân sự đối với bên có quyền. Vi phạm nghĩa vụ là việc bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ đúng thời hạn, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ hoặc thực hiện không đúng nội dung của nghĩa vụ.*" và khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, cụ thể "*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*".

[2.3] Xét lời trình bày của bị đơn: Tại phiên tòa, ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H thừa nhận có xác lập hợp đồng tín dụng và hợp đồng cấp thế tín dụng, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với 03 hợp đồng tín dụng đã ký kết, hiện nay còn nợ OCB số tiền tổng cộng là 198.270.296 đồng, không có khả năng thanh toán một lần, xin tiếp tục thực hiện lại hợp đồng nhưng không được phía OCB đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận.

[2.4] Xét yêu cầu tính lãi: Tất cả các hợp đồng tín dụng được xác lập giữa OCB với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có thỏa thuận về vi phạm nghĩa vụ trả lãi. Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả lãi là có căn cứ chấp nhận theo khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Kể từ ngày 23/8/2024, ông B và bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong ba hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong ba hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông B, bà H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của OCB.

Từ những nhận định nêu trên, cần buộc ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có trách nhiệm trả cho OCB số tiền theo ba hợp đồng tín dụng với số tiền tổng cộng là 198.270.296 đồng (trong đó: vốn gốc 189.875.911 đồng, nợ lãi là 8.394.385 đồng).

[2.5] Xét yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp: Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ không đầy đủ, OCB có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là thửa đất số 43, tờ bản đồ số 24, diện tích 112,7m² đất ở nông thôn, tọa lạc tại xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS12129 do Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 27/11/2019. Theo khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng, quy định “*Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ khi đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật...*”. Xét yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021 của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có thực hiện việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp, OCB đã tạm ứng chi phí số tiền 700.000 đồng, Tòa án đã thực chi 700.000 đồng và đã quyết toán với OCB, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu chi phí tố tụng, do đó cần buộc ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H trả lại cho OCB số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng chi phí tố tụng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của OCB được chấp nhận nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định..

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 158, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP P Đ.

Buộc ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền theo ba hợp đồng tín dụng, tổng cộng là 198.270.296 đồng (trong đó: vốn gốc 189.875.911 đồng, nợ lãi là 8.394.385 đồng).

Kể từ ngày 24/8/2024, ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc. Trường hợp trong ba hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông B, bà H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP P Đ theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP P Đ.

2. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số: 0391/2021/BĐ ngày 25/8/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP P Đ với ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H phải trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền 700.000 (*bảy trăm nghìn*) đồng.

4. Về án phí:

Ông Huỳnh Tấn B và bà Nguyễn Thị M H phải chịu 9.914.000 (*chín triệu chín trăm mười bốn nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền 5.845.000 (*năm triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0007638 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Sang

